

**UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1428 /SNN-QLCT  
V/v thông báo kết quả thẩm định  
BCNCKT đầu tư xây dựng dự án: Nâng  
cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện  
Vĩnh Linh

Quảng Trị, ngày 06 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận Tờ trình số 674/TTr-BQLDA ngày 29/7/2020 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh (*kèm theo hồ sơ trình thẩm định*).

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 476/QĐ-TTg ngày 01/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư các dự án “*Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá*” và dự án “*Phục hồi, tái tạo hệ sinh thái thủy sinh và nguồn lợi thủy sản*” tại 04 tỉnh miền Trung sử dụng khoản tiền bồi thường của Công ty trách nhiệm hữu hạn Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh;

Căn cứ Văn bản số 4422/BKHĐT-KTNN ngày 28/6/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lựa chọn dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá từ nguồn bồi thường sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền Trung;

Căn cứ Văn bản số 6782/BNN-TCTS ngày 16/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ý kiến về sự phù hợp của các dự án đầu tư Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Văn bản số 1939/UBND-NN ngày 07/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “*Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị*”;

Căn cứ Văn bản số 1307/UBND-NN ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đẩy nhanh tiến độ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “*Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh*”;

Sau khi xem xét, tổng hợp ý kiến và kết quả thẩm tra của các cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kết quả thẩm định BCNCKT đầu tư xây dựng dự án với nội dung như sau:

## **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN**

**1. Dự án:** Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh

**2. Nhóm dự án:** nhóm C

**3. Loại và cấp công trình:**

**- Hạng mục công trình giao thông: cấp IV**

Bến cập tàu, Đường giao thông nội bộ; Nâng cấp, sửa chữa tuyến kè; Mua sắm, lắp đặt các thiết bị chuyên dụng cho Cảng cá.

**- Hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật: cấp IV.**

Hào công nghệ, đường ống cấp nhiên liệu ra bến cảng, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thu gom nước thải, hệ thống cấp nước.

**- Hạng mục công trình dân dụng: cấp IV.**

Mái che dọc bến cảng, bể chứa nước điều hòa kết hợp dự trữ Phòng cháy chữa cháy (PCCC), công và hàng rào các loại; hệ thống PCCC; sửa chữa, nâng cấp nhà phân loại cá; Ga ra để xe.

**- Hạng mục công trình công nghiệp: cấp IV.**

Trạm biến áp 22/0,4kV, đường dây hạ áp.

**4. Cấp quyết định đầu tư:** Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**5. Chủ đầu tư dự án:**

**- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**- Giai đoạn thực hiện đầu tư và kết thúc đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Trị

**6. Địa điểm xây dựng:** thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

**7. Tổng mức đầu tư dự án:** 50.000.000.000 đồng.

**8. Nguồn vốn đầu tư:** Khoản tiền bồi thường của Công ty trách nhiệm hữu hạn Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh.

**9. Thời gian thực hiện:** 2019 - 2020

**10. Số bước thiết kế:** 02 bước.

**11. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập BCNCKT dự án:** Liên danh Công ty cổ phần Việt Tín, Công ty cổ phần xây dựng Vinacon và Viện Kỹ thuật Biển.

**12. Mục tiêu đầu tư xây dựng:**

- Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng đáp ứng quy mô cảng cá loại II theo Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ với 80 lượt tàu (trọng tải 500CV)/ngày vào cập cảng với lượng thủy sản qua cảng đạt 8.000 tấn/năm.

- Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng cảng cá, hình thành khu dịch vụ hậu cần đáp ứng nhu cầu khai thác và neo đậu tránh trú bão của bà con ngư dân trong vùng, góp phần phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Trị.

- Đảm bảo an toàn cho người, tài sản của ngư dân Quảng Trị và khu vực miền Trung trong mùa mưa bão; kết hợp phát triển dịch vụ hậu cần phục vụ các chuyến đi biển, giúp cho ngư dân an tâm vươn khơi, bám biển.

### 13. Nội dung và quy mô đầu tư:

#### 13.1. Hạng mục công trình giao thông:

**13.1.1. Bến cập tàu:** Kéo dài bến cập tàu (hiện hữu) về 02 đầu với tổng chiều dài 100m và sửa chữa, nâng cấp mặt bến hiện hữu. Trong đó:

##### a. Bến cập tàu đoạn 1 (phía Tây):

- Chiều dài  $L=80\text{m}$ , được chia thành 2 phân đoạn, mỗi phân đoạn 40m. Chiều rộng bến  $B=12,0\text{m}$ , cao độ mặt bến:  $+2,40\text{ m}$ ; Kết cấu bến là hệ dầm bê tông cốt thép (BTCT) M400 trên nền hệ cọc BTCT M300, kích thước tiết diện cọc  $(40\times 40)\text{cm}$ ; mặt bến kết cấu BTCT M300 dày 25cm.

- Gờ chắn bánh kết cấu bằng BTCT M400 cao 0,3m.

- Bích neo tàu: Mỗi phân đoạn 40m bố trí 2 bích (*loại 15 tấn*) cách nhau 32m; Bích neo cầu tạo bằng thép ống chiều dày  $\delta = 10\text{ mm}$ , lõi đổ BTCT M400 liền khối.

- Đệm cập tàu bằng cao su đặc chiều dài 2,0m, được gắn với móc chôn sẵn ở vòi vôi và bản tựa tàu.

##### b. Bến cập tàu đoạn 2 (phía Đông):

- Chiều dài  $L=20\text{m}$ , chiều rộng  $B=12\text{m}$ , cao độ mặt bến:  $+2,40\text{m}$ . Kết cấu bến là hệ dầm bê tông cốt thép (BTCT) M400 trên nền hệ cọc BTCT M300, kích thước tiết diện cọc  $(40\times 40)\text{cm}$ , mặt bến kết cấu BTCT M300 dày 25cm.

- Gờ chắn bánh: kết cấu bằng BTCT M400 cao 0,3m.

- Bích neo tàu: bố trí 2 bích (*loại 15 tấn*) cách nhau 12,5m. Bích neo cầu tạo bằng thép, lõi đổ BTCT M400 liền khối.

- Đệm cập tàu bằng cao su đặc chiều dài 2,0m, được gắn với móc chôn sẵn ở vòi vôi và bản tựa tàu.

c. *Bến cập tàu (hiện hữu):* nâng cấp, sửa chữa mặt bến để đảm bảo cao trình đỉnh bến:  $+2,40\text{m}$ , kết cấu mặt bến bằng BTCT M300.

##### 13.1.2. Nâng cấp, sửa chữa tuyến kè:

Chiều dài tuyến kè nâng cấp  $L=100\text{m}$ , kết cấu tường kè bằng BTCT M300 (dạng tường đứng) đặt trên nền hệ cọc BTCT M300, kích thước tiết diện cọc  $(30\times 30)\text{cm}$ ; chiều rộng bản đáy  $b=2,9\text{m}$ , chiều cao tường  $h=2,25\text{m}$ ; cao trình đỉnh kè:  $+2,40\text{m}$ .

##### 13.1.3. Đường giao thông nội bộ:

###### a. Tuyến đường làm mới:

Chiều dài tuyến thiết kế dài khoảng 183,1m, tốc độ thiết kế  $V=30\text{km/h}$ ; nền đường rộng 8,5m, mặt đường rộng 5,5m, lề đường rộng  $2\times 1,5\text{m}$ ; độ dốc nền đường dốc về 2 phía, trong đó: mặt đường  $i=2\%$ , lề đường  $i=4\%$ . Mặt đường kết cấu bằng bê tông xi măng (BTXM) M250 dày 18cm trên lớp bạt chống mất nước và lớp cấp phối đá dăm  $D_{\text{max}}=37,5$  dày 12cm.

###### b. Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường nội bộ:

Sửa chữa, nâng cấp 07 tuyến đường nội bộ (N1, N2, N3, D1, D2, D3, D4) với tổng chiều dài 1.333m. Trong đó, tuyến N1 làm thảm tăng cường mặt đường bằng bê tông nhựa chặt (BTNC) C19 dày 6cm, chiều rộng  $b=7\text{m}$ ; lát gạch vỉa hè bằng gạch Terrazzo, thay mới bó vỉa và hố trồng cây; đối với các tuyến còn lại, chỉ sửa chữa lát lại vỉa hè bằng gạch Terrazzo, thay mới bó vỉa và hố trồng cây; mặt đường cũ giữ nguyên hiện trạng.

#### **13.1.4. Mua sắm, lắp đặt các thiết bị chuyên dụng:**

Mua sắm, lắp đặt các thiết bị chuyên dụng cho cảng cá, bao gồm: 01 Xe nâng hàng (trọng tải 2T), 06 bình bột PCCC, 06 bảng tiêu lệnh, 01 máy bơm chữa cháy di động; 02 băng chuyên bốc dỡ hàng hóa, 01 máy bơm chìm công suất 5HP (*để phục vụ vệ sinh cảng*) và các thiết bị phụ trợ khác.

### **13.2. Hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật:**

#### **13.2.1. Hào công nghệ:**

Hào công nghệ kết cấu bằng BTCT M300 chạy dọc theo bến cảng và một đoạn trên đường nội bộ làm mới tới khu vực quy hoạch khu xăng dầu, chiều dài tuyến hào  $L=390\text{m}$ ; kích thước lòng trong hào  $\text{bxh}=(60\times 60)\text{cm}$ , thành và đáy hào bằng BTCT M300 dày 20cm, trên đỉnh bố trí tấm đan dầy kích thước  $(1,0\times 0,79\times 0,15)\text{m}$  bằng BTCT M300; đáy hào đoạn chạy dọc bến bố trí các ống nhựa HDPE đường kính  $D=140\text{mm}$  với khoảng cách  $3\text{m}/\text{ống}$  để xả nước đọng trong hào.

#### **13.2.2. Hệ thống thoát nước mưa:**

Hệ thống thoát nước mưa bằng kênh BTCT M300, chiều dài tuyến kênh  $L=209\text{m}$ , khẩu độ kênh  $\text{bxh}=(1,5\times 2,0)\text{m}$ , tường và móng dày 15cm đặt trên lớp đệm đá dăm dày 10cm; đỉnh kênh có bố trí tấm đan (đục lỗ) kích thước  $(1,0\times 1,8\times 0,12)\text{m}$  bằng BTCT M300; Công trình trên tuyến gồm 02 cống qua đường khẩu độ  $\text{bxh}=(1,5\times 1,5)\text{m}$ , tổng chiều dài 02 cống là 26m.

#### **13.2.3. Hệ thống thu gom nước thải:**

Hệ thống thu gom nước thải bằng kết cấu ống cống (ly tâm đúc sẵn)  $D=600\text{mm}$ , chiều dài tuyến  $L=257\text{m}$ ; trên tuyến bố trí 09 hố ga kết cấu bê tông M150, tấm đan dầy bằng BTCT M300.

#### **13.2.4. Hệ thống cấp nước:**

Xây dựng mới tuyến đường ống cấp nước (chạy dọc trong tuyến hào) bằng ống nhựa HDPE. Trong đó, tuyến ống chính có đường kính  $D100\text{mm}$  dài 550m; tuyến nhánh chính  $D75\text{mm}$  dài 200m; tuyến nhánh phụ cấp cho 02 cầu cảng có đường kính  $D50\text{mm}$  dài 125m và các tuyến khác  $D32\text{mm}$  dài 80m.

#### **13.2.5. Đường ống cấp nhiên liệu:**

Xây dựng mới tuyến ống chính cấp nhiên liệu (chạy dọc trong tuyến hào) kết cấu bằng ống thép tráng kẽm  $D50\text{mm}$  dài 300m kết nối từ kho xăng dầu (hiện hữu) đi dọc theo bến cầu tàu; tuyến nhánh  $D32\text{mm}$  dài 60m từ trục chính ra bến cầu; dọc bến cảng bố trí 04 điểm lấy dầu (khoảng cách  $25\text{m}/\text{điểm}$ ).

### **13.3. Hạng mục công trình dân dụng:**

#### **13.3.1. Mái che dọc bến cảng:**

Mái che bến cảng được thiết kế bằng thép tổ hợp SS400; Thép cột có kích thước  $I350\times 210\times 8\times 10$  cao 4,0m; Kèo có kích thước  $I350\times 210\times 8\times 8$  dài 12,2m; các kèo liên kết với cột bằng bulong, bản mã; Xà gồ mái sử dụng xà gồ thép  $Z180\times 50\times 16\times 2,4$  và  $C180\times 50\times 16\times 2,5$  mạ kẽm; giữa nhịp bố trí ty xà gồ  $d12$ ; mái lợp tôn mạ kẽm AZ150. Trên bến cảng bố trí đèn chiếu sáng LED và tủ điều khiển tổng.

#### **13.3.2. Sửa chữa, nâng cấp nhà phân loại cá**

- Nền nhà: Vệ sinh sạch bề mặt, đổ bù lớp bê tông M250 dày trung bình 13cm, bề mặt đánh lớp tạo cứng Sika (hoặc tương đương).

- Làm mới hệ thống cấp điện: Nguồn lấy từ nhà điều hành, các dây điện được luồn trong ống bảo hộ nhựa đàn hồi và sử dụng đèn LED chiếu sáng.

- Làm mới hệ thống cấp nước: Tuyến chính sử dụng ống nhựa PPR đường kính D32mm dài 166m, tuyến quanh nhà đi ống nhựa đường kính PPR D25mm, trung bình 8m bố trí 01 ống để cấp nước cho chợ cá.

### **13.3.3. Bể chứa nước điều hòa kết hợp dự trữ PCCC:**

Đầu tư xây dựng mới 01 bể chứa với dung tích 186m<sup>3</sup> (ngay sát bể hiện hữu), bể có kích thước (9,5x7,0x3,0)m kết cấu bằng BTCT M300 và kết nối với bể hiện hữu bằng 02 ống thép D200mm.

### **13.3.4. Cải tạo cổng, hàng rào:**

a. Hàng rào phía Tây, hàng rào bao khu quy hoạch cửa hàng bán lẻ xăng dầu: Xây mới tường rào dài khoảng 454m, cao 2,3m bằng gạch không nung M75; móng, cột, giằng kết cấu bằng BTCT M250.

#### **b. Cải tạo cổng, hàng rào nhà điều hành:**

- Cổng nhà điều hành: Đập bỏ đầu trụ và xây gạch đặc vữa M75 để nâng cao trụ cổng; vệ sinh cổng, đánh sạch rêu mốc và ốp đá granite; cạo gỉ cửa lùa sắt và sơn 03 nước chống gỉ.

- Xây dựng mới hàng rào đoạn D-E theo hiện trạng hàng rào đã có.

#### **c. Hệ thống Phòng cháy chữa cháy**

- Lắp đặt 01 máy bơm nước chữa cháy động cơ điện, lưu lượng Q=80m<sup>3</sup>/h, 01 máy bơm chữa cháy động cơ dieze lưu lượng Q=80m<sup>3</sup>/h và 01 máy bơm bù áp lưu lượng Q=7,2m<sup>3</sup>/h.

- Lắp đặt các họng chữa cháy vách tường tại các vị trí khu vực bảo vệ, tại mỗi họng chữa cháy bao gồm: 01 vòi chữa và 01 cuộn vòi chữa cháy D50mm, L=20m; Lắp đặt 08 hộp chữa cháy ngoài nhà, mỗi hộp bao gồm 02 cuộn vòi chữa và 02 lăng chữa cháy D65mm.

### **13.3.5. Gara để xe:**

- Gara có diện tích S=100m<sup>2</sup>, kích thước bxxh=(5x20)m được chia làm 5 gian bằng kết cấu cốt thép chịu lực; Cột gara có kích thước 2C200x24, cao 2,7m so với mặt nền, chân cột được liên kết vào cổ móng kết cấu bằng BTCT M250 bằng bản mã 440x250x6 và bulong AJ16. Kèo có kích thước 2C200x20 và liên kết với cột bằng bulong D16x30; Xà gồ mái sử dụng xà gồ C100x40x2,5, giữa nhịp bố trí ty xà gồ D12 tăng cường. Mái lợp bằng tôn có lớp mạ AZ150, dày 0,48ly; nền gara lát gạch Terazzo.

## **13.4. Hạng mục công trình công nghiệp:**

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp có công suất 630kVA-22/0,4kV đấu nối dưới đường dây 22kV hiện có, giữa khoảng cột 41/9 và 41/10 nhánh rẽ đường dây 22kV đi trạm biến áp cảng cá Cửa Tùng thuộc xuất tuyến 472TC Cửa Tùng.

- Xây dựng mới đường dây hạ áp đi trên không có chiều dài 1.287m gồm 03 tuyến, trong đó:

+ Tuyến 1 dài 494m đi kết hợp với tuyến hạ áp hiện có;

+ Tuyến 2 dài 336m đi kết hợp với tuyến hạ áp hiện có;

+ Tuyến 3 dài 457m, Trong đó: 197m đi kết hợp với tuyến hạ áp hiện có, 260m đi độc lập.

## **14. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:**

### **14.1 Khảo sát địa hình**

- TCVN 8478:2018: Yêu cầu về thành phần khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập Dự án và thiết kế

- TCVN 8226:2009: Công trình thủy lợi - Quy định chủ yếu về khảo sát mặt cắt và bình đồ tỷ lệ 1/200 đến 1/5000

- TCVN 8225:2009: Công trình thủy lợi - Quy định chủ yếu về lưới khống chế cao độ địa hình

- TCVN 8224:2009: Công trình thủy lợi - Quy định chủ yếu về lưới khống chế mặt bằng;

- TCVN 8223:2009: Công trình thủy lợi - Quy định chủ yếu về đo vẽ địa hình kênh và công trình trên kênh;

### **14.2. Khảo sát địa chất**

- TCVN 8477:2018: Yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế

- TCVN 9437:2012: Khoan thăm dò địa chất công trình

- TCVN 9351:2012: Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường - Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)

### **14.3. Tiêu chuẩn về thiết kế**

- 22TCN-219-94: Tiêu chuẩn thiết kế công trình bến cảng sông;

- TCVN 4116 - 1985: Tiêu chuẩn thiết kế bê tông và bê tông cốt thép thủy công;

- TCVN 9346 - 2012 : Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển;

- 22TCN-222-95: Quy trình tải trọng và tác động (do sóng, tàu) lên công trình thủy;

- TCVN 5664 : 2009: Tiêu chuẩn phân cấp kỹ thuật Đường thủy nội địa;

- TCVN 5575 – 2012: Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 5573 – 2012: Kết cấu gạch đá và gạch đá có cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;

- 22TCN 248 – 98: Vải địa kỹ thuật trong xây dựng nền đắp trên đất yếu;

- TCVN 4601 : 2012: Trụ sở cơ quan - Tiêu chuẩn thiết kế;

- TCVN 9394 : 2012: Đóng và ép cọc - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;

- 22TCN 289 - 02: Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu Công trình bến cảng;

- TCVN 4447 : 2012: Công tác đất – Thi công và nghiệm thu;

- Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy phạm hiện hành khác.

## **II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH CÔNG TRÌNH:**

### **1. Các cơ sở pháp lý và văn bản có liên quan:**

- Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 476/QĐ-TTg ngày 01/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc đầu tư các dự án “*Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá*” và dự án “*Phục hồi, tái tạo, hệ sinh thái thủy sinh và nguồn lợi thủy sản*” tại 04 tỉnh miền Trung sử dụng khoản tiền bồi thường của Công ty trách nhiệm hữu hạn Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh;

- Văn bản số 4422/BKHĐT-KTNN ngày 28/6/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lựa chọn dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá từ nguồn bồi thường sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền trung;

- Văn bản số 6782/BNN-TCTS ngày 16/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ý kiến về sự phù hợp của các dự án đầu tư Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 2058/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “*Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh*”;

- Quyết định số 264/QĐ-SNN ngày 27/5/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 382/QĐ-SNN ngày 12/7/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT dự án: Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

- Quyết định số 61/QĐ-SNN ngày 14/02/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ, dự toán và giá trị hợp đồng gói thầu Tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT dự án: Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tỉnh Quảng Trị;

- Ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị theo văn bản lấy ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT (*UBND huyện Vĩnh Linh, Cảng vụ hàng hải và Chi cục Thủy sản không có văn bản trả lời*):

+ Sở Tài chính tại văn bản số 1074/STC-TCĐT ngày 09/4/2020;

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 527/SKH-KTN ngày 09/4/2020;

+ Sở Giao thông Vận tải tại các văn bản số 801/SGTVT-KCHT ngày 10/4/2020, số 1576/SGTVT-KCHT ngày 25/6/2020;

+ Sở Công thương tại các văn bản số 466/SCT-QLNL ngày 10/4/2020, số 689/SCT-QLNL ngày 21/5/2020;

+ Sở Xây dựng tại Văn bản số 535/SXD-HTKT ngày 15/4/2020;

+ Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 999/STNMT-QLĐĐ ngày 10/4/2020;

+ Ủy ban nhân dân huyện Gio Linh tại văn bản số 456/UBND-NN ngày 10/4/2020;

+ Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Quảng Trị tại các văn bản số 80/PC07 ngày 09/4/2020, số 614/PC07 ngày 12/6/2020, số 87/PCCC ngày 26/6/2020;

+ Chi cục Thủy lợi Quảng Trị tại văn bản số 54/CCTL-TL ngày 10/4/2020;

+ Ban quản lý cảng cá Quảng Trị tại văn bản số 61/BC-BQL ngày 10/4/2020;

- Và các văn bản pháp lý, tài liệu có liên quan.

## **2. Hồ sơ, tài liệu trình thẩm định:**

- Hồ sơ và Báo cáo kết quả khảo sát địa hình, địa chất;

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án;

- Bản vẽ, thuyết minh thiết kế cơ sở và tập phụ lục tính toán;

- Tổng mức đầu tư xây dựng và dự toán chi tiết;
- Báo cáo kết quả thẩm tra BCNCKT dự án.

### **3. Hồ sơ năng lực:**

- Hồ sơ năng lực của nhà thầu khảo sát, lập BCNCKT dự án;
- Hồ sơ năng lực của nhà thầu thẩm tra BCNCKT dự án.

## **III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH:**

**1. Nội dung cơ bản của hồ sơ trình thẩm định:** Theo Tờ trình số 674/TTr-BQLDA ngày 29/7/2020 của Ban QLDA ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT.

**2. Tổng mức đầu tư dự án (trình thẩm định): 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng chẵn.).**

**3. Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán và tổng mức đầu tư:**

- Tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng các hạng mục công trình được lập trên cơ sở định mức, đơn giá hiện hành và hướng dẫn tại Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng.

- Giá vật liệu xây dựng lấy theo Văn bản số 1166/CB/CB-SXD-STC ngày 20/7/2020 của Liên Sở Xây dựng - Tài chính về việc công bố giá vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tháng 6 năm 2020;

- Đơn giá nhân công, giá ca máy xác định theo hướng dẫn của UBND tỉnh tại Văn bản số 1335/UBND-CN ngày 30/3/2020 về việc Áp dụng đơn giá nhân công, giá ca máy, thiết bị thi công xây dựng và hướng dẫn quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2020 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng; Các khoản mục chi phí khác được xác định theo các văn bản quy định hiện hành.

## **V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ**

### **1. Nội dung thẩm định thiết kế cơ sở:**

- Sự phù hợp của thiết kế cơ sở: Việc đầu tư xây dựng các hạng mục công trình thuộc Dự án: Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh phù hợp với quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015, Văn bản số 4422/BKHĐT-KTNN ngày 28/6/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lựa chọn dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng nghề cá từ nguồn bồi thường sự cố môi trường biển tại 04 tỉnh miền trung và Văn bản số 6782/BNN-TCTS ngày 16/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ý kiến về sự phù hợp của các dự án đầu tư “*Xây dựng, nâng cấp cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá*” tỉnh Quảng Trị;

- Thiết kế cơ sở, tổng mặt bằng, hướng tuyến và thông số chính của các hạng mục công trình phù hợp với hiện trạng các công trình đã có và đã được đưa vào khai thác sử dụng từ trước đến nay;

- Các giải pháp thiết kế phù hợp với đặc điểm địa hình, địa chất công trình và các hạ tầng kỹ thuật của khu vực. Thiết kế các hạng mục công trình phù hợp với mục tiêu đầu tư xây dựng và nhiệm vụ khảo sát, thiết kế xây dựng công trình;

- Quy mô xây dựng, giải pháp thiết kế hệ thống kỹ thuật công trình hợp lý, công nghệ và biện pháp thi công đảm bảo các yêu cầu về an toàn xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ;



- Công tác khảo sát, thiết kế xây dựng công trình tuân thủ với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng, quy định về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình;

- **Liên danh Công ty cổ phần Việt Tín, Công ty cổ phần xây dựng Vinacon và Viện Kỹ thuật Biển** có đủ tư cách pháp nhân và năng lực hành nghề để thực hiện công tác khảo sát, thiết kế xây dựng công trình theo quy định hiện hành;

## 2. Nội dung thẩm định tổng mức đầu tư:

- Khối lượng chủ yếu của dự toán phù hợp với khối lượng thiết kế.

- Phương pháp lập dự toán cơ bản phù hợp với thông tư hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Bộ Xây dựng. Các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán công trình phù hợp với các quy định hiện hành.

- **Tổng mức đầu tư dự án sau thẩm định: 50.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi tỷ đồng chẵn).** Trong đó:

*DVT: đồng*

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị dự toán đề nghị	Giá trị dự toán thẩm định	Tăng (+), giảm (-)
1	Chi phí xây dựng:	37.642.254.000	37.854.011.000	+211.757.000
2	Chi phí thiết bị:	1.322.162.000	869.428.000	-452.734.000
3	Chi phí quản lý dự án:	882.721.000	850.907.000	-31.814.000
4	Chi phí tư vấn đầu tư:	3.821.673.000	3.965.464.000	+143.791.000
5	Chi phí khác:	1.117.933.000	854.856.000	-263.077.000
6	Chi phí dự phòng:	5.213.257.000	5.605.334.000	+392.077.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>0</b>

*(Chi tiết có phụ lục kèm theo)*

**Nguyên nhân tăng, giảm:** Điều chỉnh lại khối lượng, cơ cấu các khoản mục chi phí QLDA, chi phí tư vấn, chi phí khác; bổ sung chi phí tư vấn lập chứng thư thẩm định giá, bổ sung hạng mục gara để xe và cập nhật lại giá nhiên, vật liệu theo thông báo giá mới nhất của Tỉnh;

## IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

- Đối với hạng mục nạo vét khu nước trước cảng cá Cửa Tùng:

+ Năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã hỗ trợ kinh phí nạo vét cửa sông Bến Hải tại Quyết định số 1887/QĐ-TTg ngày 31/12/2018 và được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình tại Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 và hiện tại đã thi công hoàn thành công trình (*Phạm vi nạo vét từ Km0+00 - Km0+800, cao trình đáy nạo vét: -3,5m*). Tuy nhiên, việc nạo vét đến cao trình: -3,5m mới chỉ đáp ứng được một phần lượng tàu thuyền có trọng tải nhỏ ra vào khu vực cảng cá trong năm 2020, về lâu dài cần tiếp tục nạo vét đến cao trình -4,00m (*đáp ứng tàu có trọng tải 500CV*) và phải thường xuyên duy tu, nạo vét hàng năm (*Do đoạn sông này, hàng năm thường xuyên xảy ra bồi lấp làm cho luồng tàu chạy bị thu hẹp và biến đổi khúc khuỷu, chiều sâu luồng tàu chạy nhiều vị trí chỉ còn -0,5m gây rất nhiều khó khăn đối với tàu thuyền của bà con ngư dân ra, vào khu vực cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão*).

+ Ngày 07/7/2020, UBND tỉnh đã có văn bản số 3009/UBND-CN đề nghị Cục

Đường thủy nội địa Việt Nam tổng hợp, trình Bộ Giao thông vận tải đưa hạng mục nạo vét bãi cạn Cửa Tùng đoạn từ Km0+000 ÷ Km2+000 trên sông Bến Hải vào kế hoạch thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2020-2021; bên cạnh đó, hạng mục nạo vét vùng nước trước cảng (*phạm vi nạo vét từ Km0 - Km0+800, cao trình đáy nạo vét: -4,0m*) thuộc Dự án: Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh nằm trong quy mô đề xuất của UBND tỉnh Quảng Trị tại văn bản nêu trên. Vì vậy, để tránh việc đầu tư chồng chéo, trùng lặp giữa các dự án cũng như tập trung kinh phí để đầu tư nâng cấp, sửa chữa các hạng mục công trình quan trọng, thiết yếu khác của cảng cá cửa Tùng, Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất không thực hiện hạng mục nạo vét khu nước trước cảng cá Cửa Tùng bằng nguồn vốn từ khoản tiền bồi thường của Công ty trách nhiệm hữu hạn Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, đồng thời có văn bản đề xuất với Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa ưu tiên sớm thực hiện nạo vét luồng lạch phục vụ cho tàu thuyền ra vào cảng cá Cửa Tùng từ vốn ngân sách nhà nước năm 2020-2021 tại văn bản nêu trên và nguồn vốn duy tu, bảo trì đường thủy nội địa hàng năm theo quy định tại Nghị định số 159/2018/NĐ-CP ngày 28/11/2018 về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa./.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp, sửa chữa cảng cá Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh đảm bảo các nội dung theo quy định hiện hành. Trên cơ sở kết quả thẩm định như trên, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PGĐ Nguyễn Văn Huân;
- Lưu: VT, QLCT.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Xuân Hòe**